

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ C P
TỈNH Q N**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 45/2021/HS -ST
Ngày: 13 - 4 - 2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ C P , TỈNH Q N**

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- *Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Bà TTT.

- *Các Hội thẩm nhân dân:*

1. Ông NVT - Cán bộ nghỉ hưu.

2. Bà: TTH - Phó trưởng ban Tuyên giáo Thành ủy CP.

- *Thư ký phiên tòa:* Bà VTL - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố CP.

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố CP tham gia phiên tòa:* Ông ĐTP - Kiểm sát viên.

Trong ngày 13/4/2021 tại Hội đồng xét xử Toà án nhân dân thành phố CP, tỉnh Quảng Ninh, đã ra xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 31/2021/TLST-HS ngày 18/3/2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 40/2021/QĐXX-HS ngày 30/3/2021 đối với bị cáo:

Họ và tên: **BQH** - Tên gọi khác: Không. Giới tính: Nam.

Sinh ngày 02/01/1980, tại huyện C K , tỉnh P T .

ĐKHKT: Thôn T H , xã Q T , huyện N L , tỉnh T H .

Chỗ ở: Tổ 6, khu T L, phường C T , thành phố CP, tỉnh QN.

Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không.

Trình độ học vấn: 10/12; Nghề nghiệp: Công nhân Công ty xây lắp mỏ.

Con ông BQT, sinh năm 1956; Con bà V T M T , sinh năm 1958.

Vợ: P T T , sinh năm 1982; Có 01 con sinh năm 2017.

Tiền án, tiền sự: Chưa.

Bị bắt quả tang ngày 17/12/2020, hiện đang tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh QN. Có mặt.

Người chứng kiến: T V H , T V T g. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 18 giờ 40 phút ngày 17/12/2020, tại khu vực tổ 3, khu N T , phường C B , thành phố CP, tỉnh QN, Công an thành phố CP bắt quả tang BQH có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy, mục đích để sử dụng. Thu giữ của H gồm: Thu trong túi quần phía trước bên trái 01 bom kim tiêm bên trong chứa chất bột màu trắng và 01

lọ nước cất chưa qua sử dụng; Thu trong túi quần phía sau bên phải 01 ví giả da và 01 điện thoại di động ITEL, lắp sim số 0982.596.780.

Tại bản kết luận giám định số 76/KLGD ngày 23/12/2020 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh QN, kết luận: Chất bột màu trắng trong bơm kim tiêm thu giữ của BQH là ma túy, loại Heroin, khối lượng 0,282 gam. Quá trình điều tra, BQH khai: Khoảng 18 giờ ngày 17/12/2020, do có nhu cầu sử dụng ma túy nên Huy đến khu vực đường Thị Đội, phường C B , thành phố CP, mua được của người đàn ông (không rõ lai lịch, địa chỉ) 01 gói ma túy Heroin với giá 100.000đồng. Sau đó H đổ ma túy mua được vào 01 bơm kim tiêm chuẩn bị từ trước, rồi cất vào túi quần. Xong, H đi về khu vực Ủy ban nhân dân phường C B , thành phố CP, thì bị Công an bắt quả tang và thu giữ vật chứng nêu trên.

Người chứng kiến T V H và T V T đều có lời khai: Khoảng 18 giờ 40 phút ngày 17/12/2020 anh H và anh T đi đến khu vực tổ 3, khu N T , phường C B , thành phố CP, thấy lực lượng Công an đang bắt giữ một người đàn ông, người đàn ông này khai tên BQH. Công an thu giữ tại túi quần của H gồm bơm kim tiêm bên trong chứa chất bột màu trắng, nước cất, ví giả da và điện thoại di động. Sau đó Công an đưa H và mời anh H và anh T về trụ sở Công an để lập biên bản.

Bản Cáo trạng số 39/CT-VKSCP ngày 17/3/2021 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố CP, đã truy tố BQH về tội: "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố CP giữ nguyên quan điểm truy tố, căn cứ tính chất, mức độ, hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; Điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự, xử phạt BQH từ 12 tháng đến 15 tháng tù. Không áp dụng hình phạt bổ sung, xử lý vật chứng theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố CP, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố CP, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi của bị cáo: Tại phiên tòa, BQH khai nhận toàn bộ hành vi của mình như nội dung Cáo trạng đã truy tố. Lời khai nhận của bị cáo phù hợp với Biên bản bắt người phạm tội quả tang; Lời khai của người chứng kiến; Kết luận giám định của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Q N và các chứng cứ khác thu thập

đ- ọc có trong hồ sơ vụ án, đã đ- ọc thẩm tra tại phiên tòa, đủ cơ sở kết luận: Hồi 18 giờ 40 phút ngày 17/12/2020, tại khu vực tổ 3, khu N T , phường Cẩm Bình, thành phố CP, tỉnh QN, BQH có hành vi cất giấu trái phép 0,282 gam chất ma túy, loại Heroin, mục đích để sử dụng thì bị Công an bắt quả tang.

[3] Hành vi cất giấu trái phép 0,282 gam chất ma túy loại Heroin nêu trên của BQH đã cấu thành tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự, nh- Cáo trạng của Viện kiểm sát đã truy tố nên chấp nhận lời luận tội của Kiểm sát viên đối với bị cáo.

Hành vi của BQH là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm chính sách độc quyền quản lý chất ma túy của nhà n- ớc. Bị cáo đã trưởng thành, nhận thức được tác hại của ma túy và hành vi tàng trữ chất ma túy là vi phạm pháp luật, nhưng do ý thức chấp hành pháp luật kém nên bị cáo đã thực hiện hành vi phạm tội, do đó cần xử phạt nghiêm, cách ly bị cáo một thời gian mới có tác dụng đấu tranh và phòng ngừa tội phạm chung.

[4] Xét tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: BQH chưa có tiền án, tiền sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đều khai báo thành khẩn, ăn năn hối cải nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[5] Về hình phạt bổ sung: Bị cáo không có thu nhập ổn định nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[6] Về vật chứng: 0,282gam ma túy loại Heroin thu giữ của bị cáo, Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh QN đã giám định hết một phần, hoàn lại 0,22gam trong 01 bơm kim tiêm, trong phong bì niêm phong số 76/KLGD ngày 23/12/2020, đây là vật nhà nước cấm lưu hành và bơm kim tiêm không có giá trị sử dụng nên tịch thu, tiêu hủy;

01 lọ nước cất, bị cáo mua để sử dụng ma túy, không có giá trị sử dụng, do đó tịch thu, tiêu hủy.

01 điện thoại di động IteI lắp sim số 0982.596.780 và 01 ví giả da màu nâu là tài sản của bị cáo, không liên quan đến tội phạm nên trả lại cho bị cáo.

[7] Đối với người đàn ông theo H khai đã bán ma túy cho H , do không biết lai lịch, địa chỉ, do đó không đề cập xử lý.

[8] Về án phí: BQH phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo qui định của pháp luật.

[9] Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo theo quy định tại các Điều 331, 333 Bộ luật tố tụng hình sự.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; Điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự:

Tuyên bố: BQH phạm tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Xử phạt: BQH 15 (Mười lăm) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị bắt 17/12/2020.

Về vật chứng: Căn cứ các điểm a,c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; Các điểm a,c khoản 2 và điểm a khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

- Tịch thu, tiêu hủy: Mẫu vật hoàn lại trong niêm phong số 76/KLGD ngày 23/12/2020 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh QN; 01 lọ nước cất.

- Trả lại cho BQH: 01điện thoại di động Itel và 01 ví giả da màu nâu đã qua sử dụng.

(Tình trạng như biên bản giao nhận vật chứng, tài sản số 103/BB-THA ngày 12/4/2021 giữa Công an thành phố CP và Chi cục Thi hành án dân sự thành phố CP).

Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí Tòa án: BQH phải chịu án phí hình sự sơ thẩm 200.000đồng.

Về quyền kháng cáo: Căn cứ khoản 1 Điều 331 và khoản 1 Điều 333 của Bộ luật tố tụng hình sự: BQH có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án 13/4/2021.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- VKSND thành phố CP;
- VKSND tỉnh QN;
- TAND tỉnh QN;
- Cơ quan CSĐT Công an tp. CP;
- Cơ quan THAHS Công an tp. CP;
- Trại tạm giam Công an tỉnh QN;
- Chi cục THADS thành phố CP;
- Lưu hồ sơ vụ án; Văn phòng.

**T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - chủ tọa phiên tòa**

TTT

